|  |  |
| --- | --- |
| **Đinh Thị Thu Mây****thumay2602@gmail.com**  | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023 - 2024****Môn kiểm tra: Ngữ văn 6****(Đề kiểm tra gồm: 2 trang)**Thời gian làm bài: 90 phút |

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (40 điểm)**

**Đọc bài thơ và thực hiện yêu cầu sau:**

LỜI RU CỦA MẸ

 (Xuân Quỳnh)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *1.Lời ru ẩn nơi nào**Giữa mênh mang trời đất**Khi con vừa ra đời**Lời ru về mẹ hát**5.Lúc con nằm ấm áp**Lời ru là tấm chăn**Trong giấc ngủ êm đềm**Lời ru thành giấc mộng* | *9. Khi con vừa tỉnh giấc**Thì lời ru đi chơi**Lời ru xuống ruộng khoai**Ra bờ ao rau muống**Và khi con đến lớp**Lời ru ở cổng trường**Lời ru thành ngọn cỏ**Đón bước bàn chân con* | *17. Mai rồi con lớn khôn**Trên đường xa nắng gắt**Lời ru là bóng mát**Lúc con lên núi thẳm**Lời ru cũng gập ghềnh**Khi con ra biển rộng**Lời ru thành mênh mông.**(Thơ Xuân Quỳnh, Kiều Văn chủ biên, NXB Đồng Nai, 1997)* |

**Bài 1. Trắc nghiệm (2,0 điểm). Trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái đứng đầu đáp án đúng nhất**

**Câu 1. Dòng nào dưới đây nêu đúng cách ngắt nhịp chủ yếu của bài thơ “Lời ru của mẹ”?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 3/2 B. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 4/1 | C. Ngắt nhịp 4/1 hoặc 3/2 D. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/1/3 |

**Câu 2**. **Bài thơ “Lời ru của mẹ” có sự kết hợp giữa những yếu tố nào sau đây?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Biểu cảm kết hợp với tự sự, nghị luận. | C. Biểu cảm kết hợp với miêu tả và nghị luận. |
| B. Tự sự kết hợp với miêu tả, nghị luận. | D. Biểu cảm kết hợp với tự sự và miêu tả. |

**Câu 3. Số từ láy có trong bài thơ “Lời ru của mẹ” là**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 2 từ.  | B. 3 từ.  | C. 4 từ.  | D. 5 từ.  |

**Câu 4.** **Trong hai câu thơ:**

***“Và khi con đến lớp***

***Lời ru ở cổng trường”,***

**trạng ngữ (gạch chân) được dùng để**

|  |  |
| --- | --- |
| A. chỉ nguyên nhân của sự việc nêu trong câu. | C. chỉ mục đích của sự việc nêu trong câu. |
| B. chỉ thời gian của sự việc nêu trong câu. | D. chỉ cách thức của sự việc nêu trong câu. |

**Câu 5. Trong hai câu thơ:**

***“Khi con vừa tỉnh giấc***

***Thì lời ru đi chơi*”,**

**tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào dưới đây?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. So sánh  | B. Nhân hoá  | C. Hoán dụ  | D. Đảo ngữ  |

**Câu 6. Trong bài thơ, lời ru của mẹ ở bên con khi**

A. con vừa ra đời, lúc con ngủ, khi con khóc, khi con đi chơi, khi con lớn khôn.

B. con vừa ra đời, lúc con ngủ, khi con đi chơi, khi con đi học, khi con lớn khôn.

A. con vừa ra đời, lúc con ngủ, khi con đi chơi, khi con lớn khôn.

B. con vừa ra đời, khi con đi chơi, khi con đi học, khi con lớn khôn.

**Câu 7**. **Trong khổ cuối của bài thơ “Lời ru của mẹ”, hình ảnh “đường xa”, “nắng gắt” biểu tượng cho điều gì sau đây?**

A. Tượng trưng cho trở ngại mà người con gặp phải khi đi du lịch.

B. Tượng trưng cho hình ảnh thiên nhiên mà người con bắt gặp trong cuộc đời mình.

C. Tượng trưng cho những khó khăn, thử thách trong cuộc đời của người con.

D. Tượng trưng cho thành công mà người con đạt được trong cuộc đời của mình.

**Câu 8**. **Dòng nào dưới đây nêu đúng chủ đề của bài thơ “Lời ru của mẹ”?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tình yêu thiên nhiên | B. Tình phụ tử | C. Tình mẫu tử | D. Tình yêu đất nước |

**Bài 2. Tự luận (2,0 điểm)**

**Câu 1**. Nêu nhận xét về sự xuất hiện của từ "lời ru" trong bài thơ “Lời ru của mẹ” và cho biết ý nghĩa của sự xuất hiện ấy trong việc thể hiện chủ đề của bài thơ.

**Câu 2**.Hãy nêu 2 bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc bài thơ “Lời ru của mẹ”.

**PHẦN II. VIẾT (6.0 điểm)**

**Câu 1**.Hãy viết một đoạn văn (khoảng 6 - 8 câu) ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ “Lời ru của mẹ” (Xuân Quỳnh).

**Câu 2**. Khi nói bàn về vai trò của sách, nhà văn M.Go-rơ-ki đã từng nói: “Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống". Thế nhưng, hiên nay, có một bộ phận học sinh lại không hứng thú, thờ ơ với việc đọc sách. Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 1 trang giấy thi) bày tỏ ý kiến của em về hiện tượng này.

*---------- Chúc các em làm bài tốt-------------*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023 - 2024****Môn kiểm tra: Ngữ văn 6** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I.****ĐỌC HIỂU**  | **NỘI DUNG** | **Điểm****(4 điểm)** |
| **Bài 1.** **Trắc nghiệm****(2.0đ)**  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| A | D | D | B | B | B | C | C |

 *(mỗi đáp án đúng: 0.25đ)* | **2.0 đ** |
| **Bài 2****(2.0đ)** |  | **2.0 đ** |
|  | **Câu 1.** |  |
| - Từ "lời ru" lặp lại 11 lần trong bài thơ | **0.25** |
| - Tạo cho bài thơ giọng điệu thiết tha, trìu mến, sâu lắng như một khúc hát ru | **0.25** |
| - Nhấn mạnh tình yêu thương vô bờ bến mà mẹ dành cho con suốt cả cuộc đời.*(HS trả lời các ý tương đương/ diễn đạt khác hợp lý vẫn cho điểm tối đa)**Nếu HS trả lời: nhấn mạnh ý nghĩa của lời ru: cho 0,25đ* | **0.5** |
|  | **Câu 2.** HS nêu được hai bài học phù hợp với ý nghĩa của bài thơ*(mỗi bài học: 0,5 đ)**Ví dụ:*- Luôn biết trân quý tình mẫu tử thiêng liêng/ trân quý tình cảm gia đình.- Phát huy/ lưu giữ những khúc hát ru để nuôi dưỡng tâm hồn trẻ thơ,…  | **1.0** |
| **PHẦN II. VIẾT** |  | **6.0 đ** |
| **Câu 1****(2.0 đ)** | **Hình thức**- Đảm bảo cấu trúc có đủ 3 phần: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. - Diễn đạt: dùng từ, đặt câu, đảm bảo chuẩn ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt- Dung lượng: khoảng 6 - 8 câu (tối đa 10 câu) | **0.5 đ** |
|  | **Nội dung****a. Mở** **đoạn**: Nêu tên bài thơ, tác giả và cảm nghĩ chung về bài thơ**b. Thân đoạn**: Cảm nhận về nội dung/ nghệ thuật của bài thơ. Nêu rõ được chi tiết/ yếu tố em yêu thích nhất và lí giải vì sao.(HS có thể lựa chọn những nét đặc sắc khác nhau của bài thơ để nêu cảm nhận, hợp lí và thuyết phục là được). **Gợi ý:**- **Về nghệ thuật:** + Thể thơ 5 chữ, kết hợp yếu tố tự sự, miêu tả sinh động+ Ngôn từ gợi hình, gợi cảm, các biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, điệp ngữ đặc sắc... (có phân tích dẫn chứng minh họa)- **Về nội dung:** ngợi ca tình yêu thương vô bờ bến của người mẹ dành cho con suốt cả cuộc đời. **c. Kết đoạn**: Khái quát lại cảm nghĩ của bản thân về bài thơ, liên hệ bản thân. ***(Diễn xuôi thơ: không cho quá 1đ)*** | **1.5 đ****-** Nêu được ý cảm nhận cơ bản: 0.75đ - 1đ**-** Nêu được ý cảm nhận sâu sắc, sáng tạo: 1.25 – 1,5đ |
| **Câu 2****(4.0 đ)** | **\*. Hình thức:**- Đúng hình thức của bài văn nghị luận xã hội trình bày ý kiến về một hiện tượng, đủ bố cục 3 phần rõ ràng, mạch lạc; đúng chủ đề, lập luận sinh động, giàu sức thuyết phục. - Bài viết không mắc lỗi dùng từ, diễn đạt, viết câu sai ngữ pháp.  | **1.0 đ** |
|  | **\* Nội dung****a. Mở bài**: Nêu vấn đề cần bàn luận (thờ ơ, không hứng thú với việc đọc sách của một bộ phận học sinh)**b. Thân bài:** Nêu ý kiến của người viết, đưa ra lí lẽ và bằng chứng làm sáng tỏ vấn đề cần bàn luận:- Giải thích- Thực trạng- Nguyên nhân- Hậu quả- Giải pháp- Bài học nhận thức, liên hệ bản thân**c. Kết bài**- Khẳng định lại ý kiến, đưa ra thông điệp/ lời nhắn nhủ | **3.0 đ****0.5****2.0****0.5** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**\* MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1. Văn bản thơ có yếu tố tự sự, miêu tả | **4** |  | **4** | **2\*** | **0** |  | **0** |  | **40** |
| **2** | **Viết** | - Viết đoạn văn cảm nghĩ về một bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **1\*** | **0** |  | **20** |
|  |  | - Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng xã hội mà mình quan tâm | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | ***4*** | ***0*** | ***4*** | ***2*** | ***0*** | ***1*** | ***0*** | ***1*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **10** | **30%** | **20%** | **40%** |
| **Tỉ lệ chung** | **40%** | **60%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thơ có yếu tố tự sự, miêu tả | **Nhận biết:**- Nhận biết được đặc điểm hình thức (vần, nhịp, biện pháp tu từ, yếu tố tự sự, miêu tả...), nội dung (chủ đề, ý nghĩa,...) của bài thơ.- Nhận biết được kiến thức tiếng Việt ở một đơn vị ngôn ngữ cụ thể trong văn bản**Thông hiểu:**- Hiểu và lí giải được những yếu tố về nội dung, nghệ thuật của VB**.****Vận dụng:**- Rút ra được những bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ nội dung văn bản. | 4 TN1TL\* | 4TN1TL\* |  |  |
| **2** | **Viết** | - Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả | **Nhận biết:****-**Nhận biết được những yêu cầu của kiểu bài**Thông hiểu:**- Nêu được cảm nghĩ về nội dung / nghệ thuật của bài thơ.**Vận dụng:**- Biết vận dụng những kiến thức đã học để tạo lập 1 đoạn văn nêu cảm nghĩ về bài thơ theo đúng phương pháp.  |  |  | **1TL\*** |  |
|  |  | - Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống | **Nhận biết:** - Xác định được kiểu bài - Xây dựng bố cục của bài nghị luận**Thông hiểu:**- Nêu được vấn đề cần nghị luận- Trình bày được các ý kiến, lý lẽ, dẫn chứng.- Tạo được mối liên hệ giữa các ý kiến**Vận dụng:** - Thể hiện được quan điểm về vấn đề đặt ra- Sử dụng ngôn ngữ phù hợp.- Biết sắp xếp ý theo trình tự hợp lý**-** Rút ra được bài học.**Vận dụng cao:**- Sáng tạo trong cách viết: sử dụng ngôn ngữ, lập luận, chọn dẫn chứng…- Đưa ra được giải pháp hiệu quả |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **4 TN****1TL** | **4TN****1TL** | **1 TL\*** | **1 TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***20*** | ***20*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **40** | **60** |